

TĂNG CƯỜNG KỸ NĂNG GIAO TIẾP TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN KHÔNG CHUYÊN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUANG TRUNG

Lê Hoàng Hạ Vy*

Trường Đại học Quang Trung, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam

* Tác giả liên hệ: lhvvy@qtu.edu.vn

THÔNG TIN BÀI BÁO

Ngày nhận: 19/6/2025
Ngày hoàn thiện: 02/8/2025
Ngày chấp nhận: 24/8/2025
Ngày đăng: 15/9/2025

TỪ KHÓA

Giao tiếp tiếng Anh;
Sinh viên không chuyên ngữ;
Môi trường học tập tiếng Anh;
Hoạt động ngoại khóa;
Kỹ năng mềm.

TÓM TẮT

Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh đóng vai trò hết sức quan trọng đối với tất cả sinh viên Trường Đại học Quang Trung, bởi đây là yếu tố góp phần nâng cao tri thức học thuật và chuyên môn, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế của Việt Nam. Tuy nhiên, qua việc phân tích thực trạng đào tạo kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ tại Trường Đại học Quang Trung, nghiên cứu cho thấy mặc dù sinh viên đã đạt được một số kết quả khả quan, nhưng vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế. Những hạn chế này thể hiện ở sự thiếu tự tin khi giao tiếp cũng như khó khăn trong việc sử dụng tiếng Anh hiệu quả, ngay cả ở mức câu đơn giản. Trong phạm vi bài viết này, tác giả tóm lược kết quả nghiên cứu và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa kỹ năng giao tiếp tiếng Anh cho sinh viên thông qua các hoạt động tạo môi trường sử dụng tiếng Anh cả trong và ngoài lớp học.

IMPROVING ENGLISH COMMUNICATION SKILLS FOR NON-ENGLISH MAJORS AT QUANG TRUNG UNIVERSITY

Le Hoang Ha Vy*

Quang Trung University, Gia Lai Province, Vietnam

*Corresponding Author: lhvvy@qtu.edu.vn

ARTICLE INFO

Received: Jun 19th, 2025
Revised: Aug 2nd, 2025
Accepted: Aug 24th, 2025
Published: Sep 15th, 2025

KEYWORDS

English communication;
Non-English major students;
English learning environment;
Extracurricular activities;
Soft skills.

ABSTRACT

English communication skills play a crucial role for all students at Quang Trung University, as they contribute significantly to both academic and professional development, particularly in the context of Vietnam's international integration. However, based on an analysis of the current state of English communication skills training among non-English majors at Quang Trung University, the study reveals that although students have achieved some satisfactory outcomes, many limitations remain. These include a lack of confidence in communication and difficulty using English effectively, even at the basic sentence level. Within the scope of this article, the author summarizes the research findings and proposes several solutions to further enhance students' English communication skills through activities that create an immersive English environment both inside and outside the classroom.

Available online at: <https://js.lhu.edu.vn/index.php/lachong>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng mạnh mẽ, tiếng Anh đã khẳng định vị thế là ngôn ngữ giao tiếp toàn cầu, trở thành công cụ không thể thiếu giúp người học tiếp cận tri thức, công nghệ và mở rộng cơ hội nghề nghiệp. Đối với sinh viên đại học, đặc biệt là sinh viên không chuyên ngữ, việc học, thực hành và sử dụng tiếng Anh không chỉ nhằm mục tiêu học thuật mà còn góp phần quan trọng trong việc hình thành các phẩm chất của thế hệ công dân toàn cầu như tính chủ động, linh hoạt, sáng tạo và năng lực giao tiếp hiệu quả trong môi trường quốc tế.

Trong quá trình dạy và học tiếng Anh, năng lực giao tiếp tiếng Anh (NLGTTA) được xem là một trong những năng lực cốt lõi và là đích đến cuối cùng của quá trình phát triển kỹ năng ngôn ngữ. Để hình thành và nâng cao NLGTTA, sinh viên cần được tiếp cận với môi trường học tập tiếng Anh tích cực, có khả năng khơi gợi hứng thú, thường xuyên cập nhật ngữ liệu thực tiễn, đồng thời tạo điều kiện để sinh viên vận dụng kiến thức ngôn ngữ đã học vào các tình huống giao tiếp đa dạng trong cuộc sống.

Tại Trường Đại học Quang Trung, kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của sinh viên không chuyên đã có những chuyển biến tích cực thông qua các chương trình đào tạo tiếng Anh cơ bản. Tuy nhiên, thực tế giảng dạy và khảo sát cho thấy vẫn còn tồn tại những hạn chế đáng kể như sự thiếu tự tin khi giao tiếp, phản xạ ngôn ngữ chậm, vốn từ vựng hạn chế và khả năng tương tác chỉ dừng lại ở những câu trúc câu đơn giản. Những điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới phương pháp giảng dạy và tạo dựng môi trường học tập ngôn ngữ hiệu quả hơn cho sinh viên.

Trên cơ sở đó, bài viết này nhằm trình bày kết quả khảo sát thực trạng kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ tại Trường Đại học Quang Trung, đồng thời đề xuất một số giải pháp cụ thể thông qua việc thiết kế các hoạt động tạo môi trường sử dụng tiếng Anh trong và ngoài lớp học, từ đó nâng cao năng lực giao tiếp cho sinh viên, góp phần đáp ứng yêu cầu của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Những vấn đề chung về kỹ năng giao tiếp và môi trường tiếng Anh

2.1.1. Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh

Giao tiếp là một hoạt động xã hội cơ bản, bao gồm quá trình trao đổi thông tin, tư tưởng, cảm xúc giữa hai hoặc nhiều cá thể, nhằm đạt được sự hiểu biết và đồng thuận nhất định. Giao tiếp có thể diễn ra thông qua lời nói (verbal communication) hoặc phi lời nói (non-verbal communication) như ánh mắt, điệu bộ, cử chỉ, biểu cảm khuôn mặt, âm điệu, và ngữ điệu. Trong bối cảnh học tập và nghề nghiệp, kỹ năng giao tiếp đóng vai trò trung tâm trong việc hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ, đặc biệt là trong môi trường học tập đại học hiện đại.

Kỹ năng giao tiếp tiếng Anh (English Communication Skills) là một tập hợp các năng lực bao gồm khả năng sử dụng thành thạo ngôn ngữ tiếng Anh trong các tình huống cụ thể nhằm truyền đạt thông tin một cách hiệu quả, rõ ràng và thuyết phục. Đối với sinh viên không chuyên ngữ tại Trường Đại học Quang Trung, việc phát triển kỹ năng này là một quá trình đòi hỏi môi trường

học tập thuận lợi, tài liệu học tập phù hợp, và phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm.

Theo mô hình năng lực giao tiếp của Canale và Swain (1980), kỹ năng giao tiếp không đơn thuần là khả năng sử dụng từ vựng hay ngữ pháp một cách chính xác mà còn là sự phối hợp giữa các yếu tố cấu thành sau:

- Năng lực ngữ pháp (Grammatical Competence):

Bao gồm kiến thức về âm vị học, hình thái học, cú pháp, ngữ nghĩa và từ vựng. Đây là nền tảng cơ bản giúp người học tạo ra các phát ngôn chính xác về mặt cấu trúc.

- Năng lực xã hội (Sociolinguistic Competence):

Đề cập đến khả năng sử dụng ngôn ngữ phù hợp với bối cảnh văn hóa, xã hội và tình huống giao tiếp cụ thể. Người học cần hiểu các yếu tố như vai vế xã hội, tuổi tác, giới tính, và quy ước văn hóa khi giao tiếp bằng tiếng Anh.

- Năng lực diễn ngôn (Discourse Competence):

Là khả năng kết nối các câu riêng lẻ thành những đoạn hội thoại hoặc văn bản có tính mạch lạc và gắn kết về mặt ý nghĩa.

- Năng lực chiến lược (Strategic Competence):

Khả năng sử dụng các chiến lược giao tiếp như diễn đạt lại (paraphrasing), đặt câu hỏi, sử dụng ngôn ngữ cơ thể hoặc biểu cảm để vượt qua những khó khăn khi giao tiếp, đặc biệt là khi vốn từ vựng hoặc cấu trúc ngữ pháp còn hạn chế.

Bên cạnh đó, nhà ngôn ngữ học Chomsky (1965) với lý thuyết ngữ pháp tạo sinh (generative grammar) nhấn mạnh đến vai trò của kiến thức ngữ pháp nội tại và khả năng bẩm sinh của con người trong việc tiếp thu ngôn ngữ. Ông cho rằng kỹ năng giao tiếp là sự kết hợp giữa năng lực ngôn ngữ (linguistic competence) và khả năng vận dụng ngôn ngữ vào thực tế. Tuy nhiên, lý thuyết này đã bị Hymes (1972) phản biện, khi ông cho rằng năng lực giao tiếp không thể tách rời khỏi bối cảnh xã hội, văn hóa mà người học đang sống và sử dụng ngôn ngữ.

Từ những quan điểm nêu trên, có thể thấy rằng kỹ năng giao tiếp tiếng Anh là một năng lực phức hợp, bao gồm cả kiến thức ngôn ngữ lẫn khả năng ứng dụng linh hoạt vào thực tiễn giao tiếp. Đặc biệt trong môi trường học tập của sinh viên Trường Đại học Quang Trung – nơi có số lượng lớn sinh viên không chuyên ngữ – việc xây dựng chương trình giảng dạy chú trọng phát triển toàn diện bốn yếu tố nêu trên là rất cần thiết để đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển trong thời đại mới.

2.1.2. Môi trường tiếng Anh

Môi trường tiếng Anh được hiểu là không gian học tập, sinh hoạt, và giao tiếp nơi tiếng Anh được sử dụng thường xuyên, có chủ đích nhằm hỗ trợ sinh viên phát triển toàn diện các kỹ năng ngôn ngữ như nghe, nói, đọc, viết cũng như tăng cường vốn từ vựng, phản xạ ngôn ngữ và khả năng vận dụng tiếng Anh vào các tình huống thực tiễn. Đây không chỉ đơn thuần là môi trường vật lý, mà còn bao gồm cả yếu tố phương pháp giảng dạy, tài nguyên học tập, và các hoạt động ngoại khóa có sử dụng tiếng Anh.

Tại Trường Đại học Quang Trung, nơi có phần lớn sinh viên không chuyên ngôn ngữ, việc xây dựng môi trường tiếng Anh hiệu quả đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy và khả năng ứng dụng tiếng Anh vào thực tế nghề nghiệp sau này. Môi trường này có thể được triển khai ở hai cấp độ:

Môi trường tiếng Anh trong lớp học

Trong phạm vi lớp học, giảng viên cần thiết kế các hoạt động giảng dạy lấy người học làm trung tâm, tạo ra các tình huống giao tiếp giả lập gần với thực tế như: thuyết trình, phỏng vấn, thảo luận nhóm, đóng vai (role-play), giải quyết vấn đề (problem-solving tasks), và tranh luận (debate). Bên cạnh đó, việc sử dụng hoàn toàn tiếng Anh trong quá trình giảng dạy – từ hướng dẫn, đặt câu hỏi đến phản hồi sinh viên – cũng góp phần xây dựng một môi trường “ngập ngôn ngữ” (language-rich environment).

Hơn thế nữa, các hoạt động học tập nên gắn với bối cảnh thực tiễn, đặc biệt liên quan đến chuyên ngành hoặc lĩnh vực quan tâm của sinh viên nhằm giúp họ hiểu rõ hơn về ngôn ngữ chuyên môn cũng như tăng cường khả năng áp dụng vào môi trường làm việc sau này.

Môi trường tiếng Anh ngoài lớp học

Ngoài giờ học chính khóa, việc mở rộng môi trường sử dụng tiếng Anh là điều cần thiết để tạo điều kiện cho sinh viên rèn luyện ngôn ngữ một cách tự nhiên và bền vững. Những hình thức có thể triển khai bao gồm:

- Không gian học đường song ngữ: Bố trí bảng thông báo, áp phích, slogan hoặc chỉ dẫn trong khuôn viên trường bằng tiếng Anh.
- Câu lạc bộ tiếng Anh: Nơi sinh viên có thể tham gia các buổi sinh hoạt, giao lưu văn hóa, chơi trò chơi, xem phim và thảo luận hoàn toàn bằng tiếng Anh.
- Ngày hội tiếng Anh / Tuần lễ quốc tế: Tổ chức các sự kiện nhằm tạo cơ hội cho sinh viên tiếp xúc với nền văn hóa và ngôn ngữ các nước sử dụng tiếng Anh.
- Tài nguyên học tập đa phương tiện: Khuyến khích sinh viên thường xuyên tiếp xúc với tiếng Anh thông qua sách, podcast, video, ứng dụng học tiếng Anh, mạng xã hội, và các nền tảng học tập trực tuyến.

Môi trường học tập như vậy không chỉ giúp sinh viên ghi nhớ kiến thức lâu hơn thông qua việc lặp lại và vận dụng, mà còn khơi gợi niềm đam mê, sự tò mò và động lực học tập thông qua các hình ảnh trực quan, các nội dung hấp dẫn, và cảm giác kết nối với thế giới. Đây chính là yếu tố nền tảng để hình thành nên năng lực giao tiếp ngôn ngữ hiệu quả, tự nhiên và bền vững.

2.2. Thực trạng kỹ năng giao tiếp tiếng Anh của sinh viên không chuyên ngữ Trường Đại học Quang Trung

Thực tiễn giảng dạy và khảo sát cho thấy năng lực sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp của phần lớn sinh viên không chuyên ngữ tại Trường Đại học Quang Trung còn nhiều hạn chế, đặc biệt ở cấp độ cơ bản như câu đơn và cấu trúc giao tiếp thông thường. Các nguyên nhân chủ yếu có thể phân tích như sau:

Thiếu hụt vốn từ vựng cơ bản và từ vựng theo chủ đề: Đây là rào cản đầu tiên khiến sinh viên gặp khó khăn trong việc biểu đạt tư duy. Khi không có đủ từ để diễn đạt ý tưởng, sinh viên thường chọn cách im lặng hoặc nói ngắn gọn, thiếu rõ ràng, ảnh hưởng đến sự trôi chảy và hiệu quả giao tiếp.

Khó khăn trong việc vận dụng ngữ pháp linh hoạt: Sinh viên thường mắc lỗi trong các cấu trúc ngữ pháp cơ bản như sử dụng thì (hiện tại hoàn thành – quá khứ đơn, tương lai gần – will – be going to...), cấu trúc câu điều kiện, câu bị động, mệnh đề quan hệ. Điều này xuất phát

từ việc học ngữ pháp nặng tính lý thuyết, ít được vận dụng trong bối cảnh giao tiếp thực tế.

Thiếu luyện tập thực tiễn và kỹ năng phản xạ ngôn ngữ: Khác với các kỹ năng học thuật như đọc và viết vốn có khuôn mẫu rõ ràng, kỹ năng giao tiếp mang tính linh hoạt và không có đáp án đúng tuyệt đối. Điều này khiến nhiều sinh viên lúng túng, ngại sai, ngại nói. Thêm vào đó, sự thiếu vắng môi trường sử dụng tiếng Anh trong thực tế khiến sinh viên khó rèn luyện và tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân.

Tâm lý e ngại và thiếu tự tin: Một phần không nhỏ sinh viên mang tâm lý sợ sai, ngại phát âm sai hoặc sợ bị bạn bè đánh giá, từ đó dẫn đến thái độ học tập thụ động, không dám tham gia các hoạt động giao tiếp trong lớp.

Từ những phân tích trên có thể thấy rằng, để phát triển năng lực giao tiếp tiếng Anh, sinh viên cần được học tập trong môi trường giàu ngữ liệu, có cơ hội luyện tập thường xuyên với các tình huống giao tiếp đa dạng và thực tế.

2.2.2. Mức độ và môi trường thực hiện các hoạt động giao tiếp của sinh viên

Dù có nhận thức rõ ràng về vai trò quan trọng của tiếng Anh trong học tập và sự nghiệp, song mức độ thực hành giao tiếp tiếng Anh của sinh viên Trường Đại học Quang Trung còn rất khiêm tốn. Kết quả khảo sát cho thấy:

Tần suất giao tiếp tiếng Anh của sinh viên chủ yếu chỉ diễn ra trong lớp học, trong thời lượng hạn chế, thường dưới dạng đọc đoạn hội thoại mẫu hoặc trả lời ngắn theo yêu cầu của giáo viên. Rất ít sinh viên tự nguyện sử dụng tiếng Anh ngoài giờ học hoặc trong các tình huống giao tiếp không chính thức.

Thiếu môi trường sử dụng tiếng Anh ngoài lớp học: Trường chưa có nhiều hoạt động ngoại khóa như câu lạc bộ tiếng Anh, buổi thảo luận chuyên đề, talkshow hoặc giao lưu với người nước ngoài để sinh viên thực hành ngôn ngữ trong ngữ cảnh thực tế. Điều này khiến việc học tiếng Anh vẫn bị “đóng khung” trong phạm vi sách vở, lý thuyết, và kiểm tra.

Sự chủ động của sinh viên trong luyện tập còn hạn chế: Phần lớn sinh viên có xu hướng học tiếng Anh để thi, chưa có thói quen học vì nhu cầu giao tiếp thực tế. Họ ít tìm kiếm tài liệu nghe – nói thực tiễn như podcast, video, hay ứng dụng giao tiếp tiếng Anh. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng tiếp thu ngôn ngữ một cách tự nhiên và phát triển năng lực sử dụng linh hoạt.

Nhiều nghiên cứu cũng khẳng định rằng, mức độ thực hành giao tiếp thường xuyên có thể chiếm đến 85% mức độ thành công trong học ngoại ngữ. Do đó, nếu sinh viên không được rèn luyện kỹ năng này trong môi trường học thuật và đời sống thường ngày, năng lực giao tiếp sẽ khó có thể cải thiện một cách hiệu quả và bền vững.

2.3. Các biện pháp nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh thông qua các hoạt động tạo môi trường tiếng Anh cho sinh viên

2.3.1. Tạo tình huống giao tiếp tiếng Anh trong các tiết học

Để kỹ năng giao tiếp tiếng Anh được phát triển một cách tự nhiên và hiệu quả, giảng viên cần tạo ra các tình huống giao tiếp mang tính thực tiễn và có sự tương tác cao trong quá trình giảng dạy. Việc đưa ngữ cảnh vào bài học giúp sinh viên hình thành phản xạ ngôn ngữ và có động lực sử dụng tiếng Anh như một công cụ giao tiếp chứ không chỉ là một môn học mang tính lý thuyết.

Tại Trường Đại học Quang Trung, nơi sinh viên chủ yếu đến từ khu vực miền Trung với nền tảng tiếng Anh chưa đồng đều, điều này càng trở nên cấp thiết. Một tiết học nên chuyển từ mô hình truyền thống sang hướng lấy người học làm trung tâm, trong đó giảng viên đóng vai trò là người tổ chức và điều phối các hoạt động giao tiếp.

Các hình thức giảng dạy nên được điều chỉnh theo hướng:

- Tăng thời lượng nghe – nói và giảm thời lượng giảng giải ngữ pháp đơn thuần;
- Khuyến khích làm việc theo cặp, nhóm để sinh viên cùng lúc được thực hành và hỗ trợ nhau;
- Giảm thời gian giảng viên đọc thoại, thay vào đó là khuyến khích sinh viên trình bày, phân biện và thảo luận;
- Sử dụng tình huống mô phỏng (role-play) hoặc tình huống thực tế để giúp sinh viên vận dụng từ vựng, cụm từ và cấu trúc đã học vào giao tiếp;
- Khai thác các cụm từ chức năng trong sách giáo khoa như bày tỏ cảm xúc, ý kiến, khuyến khích... nhằm giúp sinh viên sử dụng tiếng Anh linh hoạt và giàu sắc thái hơn.

Những điều chỉnh này không chỉ tạo sự hứng thú cho sinh viên mà còn góp phần giúp họ tiếp thu ngôn ngữ trong ngữ cảnh sử dụng thực tiễn, từ đó cải thiện năng lực giao tiếp rõ rệt.

2.3.2. Tạo môi trường giao tiếp tiếng Anh ngoài không gian lớp học

Ngoài tiết học chính khóa, việc mở rộng môi trường học tiếng Anh ra ngoài lớp là một yếu tố quan trọng để tăng cường tần suất tiếp xúc ngôn ngữ cho sinh viên. Giới hạn về thời gian và không gian trong lớp học khiến việc rèn luyện giao tiếp bị bó hẹp, trong khi mục tiêu của kỹ năng này lại đòi hỏi sự thực hành liên tục, chủ động và tự nhiên.

Trường Đại học Quang Trung có thể triển khai các biện pháp sau:

- Tổ chức câu lạc bộ tiếng Anh định kỳ với các chủ đề gần gũi, đa dạng như du lịch, môi trường, công nghệ, văn hóa...;
- Tạo không gian “English Zone” tại thư viện, căn tin hoặc hành lang khoa, nơi sinh viên chỉ sử dụng tiếng Anh khi giao tiếp;
- Phát động các hoạt động ngoại khóa như hội thi hùng biện, diễn kịch bằng tiếng Anh, “English camp” hoặc Talkshow cùng sinh viên nước ngoài;
- Đưa ra các “nhiệm vụ giao tiếp” yêu cầu sinh viên quay video phỏng vấn, giới thiệu bản thân, dẫn tour, làm vlog bằng tiếng Anh theo nhóm.

Những hoạt động này không chỉ tạo sân chơi bổ ích mà còn giúp sinh viên phát triển sự tự tin, kỹ năng xã hội và năng lực ngôn ngữ trong môi trường thoải mái, không áp lực điểm số.

2.3.3. Các hoạt động hỗ trợ khác

Song song với việc tổ chức lớp học và hoạt động ngoại khóa, nhà trường và giảng viên nên hướng dẫn sinh viên tự học có định hướng thông qua các hoạt động cá nhân như sau:

- Luyện nghe: Khuyến khích sinh viên nghe các bản tin tiếng Anh từ kênh CNN, BBC, hoặc TED Talks. Thời lượng nghe mỗi ngày nên duy trì tối thiểu 20–30 phút. Việc xem phim có phụ đề tiếng Anh không chỉ phục vụ giải trí mà còn giúp sinh viên nắm bắt ngôn ngữ

tự nhiên, học cách phát âm và sử dụng từ vựng theo ngữ cảnh.

- Luyện đọc: Hướng dẫn sinh viên đọc các bài báo ngắn bằng tiếng Anh, biên báo, hướng dẫn sử dụng sản phẩm, hoặc đọc các truyện ngắn đơn giản. Điều này góp phần tăng vốn từ vựng và kỹ năng đoán nghĩa qua ngữ cảnh, rất cần thiết trong giao tiếp.

- Luyện nói: Tổ chức các nhóm luyện nói tự phát, khuyến khích sinh viên chọn các chủ đề đơn giản như sở thích cá nhân, thói quen học tập, hoặc chia sẻ về quê hương. Ngoài ra, hát karaoke bằng tiếng Anh hoặc học thuộc lời bài hát cũng là cách giúp sinh viên cải thiện phát âm và tăng phản xạ ngôn ngữ trong môi trường không chính thức.

3. KẾT LUẬN

Việc xây dựng và triển khai các hoạt động nhằm tạo môi trường tiếng Anh tích cực cho sinh viên không chuyên ngữ tại Trường Đại học Quang Trung là một yêu cầu thiết yếu trong bối cảnh giáo dục hiện đại và hội nhập quốc tế. Thông qua các hoạt động trong và ngoài lớp học, sinh viên không chỉ có cơ hội rèn luyện và nâng cao năng lực giao tiếp tiếng Anh mà còn phát triển các phẩm chất cần thiết của người học thế kỷ 21 như tính chủ động, tư duy phân biện và khả năng thích ứng linh hoạt.

Môi trường học tập tiếng Anh đa dạng và thực tiễn sẽ giúp sinh viên:

- Tăng hứng thú với môn học, từ đó thay đổi thái độ học tập theo hướng tích cực;
- Chuyển từ học thụ động sang học chủ động, biết vận dụng kiến thức ngôn ngữ vào tình huống thực tế;
- Phát triển toàn diện các kỹ năng ngôn ngữ thay vì chỉ chú trọng lý thuyết ngữ pháp;
- Nâng cao năng lực sống và năng lực nghề nghiệp, đáp ứng nhu cầu đổi mới và hội nhập của xã hội hiện nay.

Những biện pháp tổ chức môi trường học tiếng Anh không chỉ hỗ trợ sinh viên khắc phục những hạn chế trong quá trình học ngoại ngữ, mà còn tạo nền tảng cho việc phát huy năng lực giao tiếp trong tương lai. Đồng thời, chúng cũng góp phần đổi mới phương pháp giảng dạy, thúc đẩy mối quan hệ tương tác tích cực giữa giảng viên và sinh viên.

Từ những phân tích và đề xuất trên, có thể khẳng định rằng: việc tạo lập một môi trường học tập tiếng Anh phong phú, gần gũi và thực tiễn là một hướng đi đúng đắn và hiệu quả trong việc nâng cao kỹ năng giao tiếp tiếng Anh cho sinh viên không chuyên ngữ tại Trường Đại học Quang Trung, góp phần thực hiện thành công mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời kỳ hội nhập.

4. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Anh

- [1] Prasongnern, P., & Soontornwipast, K. (2023). Effects of listening strategy instruction incorporating intensive and extensive listening on listening skills and metacognitive awareness. *International Journal of Instruction*, 16(4), 155-172.
- [2] Nguyen, T. H., & Nguyen, H. L. (2024). Exploiting English podcasts in lead-in activities to improve non-English-majored freshmen's interest in learning English. *Language and Life*, 2(350), 67-78.

[3] Kampiranon, K., & Chusanachoti, R. (2023). Development of extensive listening activities for listening comprehension of Thai secondary school students. *Journal of Education and Innovation*, 25(3), 27-38

[4] Ganinda, N., & Lindawati, R. (2025). Extensive listening in controlled classroom practice: Exploring its benefits for EFL learners. *EDUCAFL: Education of English as Foreign Language Journal*, 8(1), 111-128.

[5] Chang, A. C.-S., & Renandya, W. A. (2023). The multidimensional effects of extensive listening on EFL learners. *Journal of Research on English and Language Learning (J-REaLL)*, 5(1), 1-12

Tài liệu tiếng Việt

[6] Phuong, T. H., & Nguyen, V. T. (2025). Yếu Tố Ảnh Hưởng đến Việc Học Kỹ Năng Nghe Hiểu Tiếng Anh của Sinh Viên Chuyên Ngữ tại Trường Cao Đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh. *Journal of Technical Education Science*, 20(Special Issue 01), 13-22.

[7] Bang, T. C. (2017). Những yếu tố ảnh hưởng đến việc học tiếng Anh của sinh viên Việt Nam. *Tạp chí Khoa học Ngôn ngữ và Văn hóa*, 1(2), 1-9.

[8] Huyền, N. T. T. (2022). Chiến lược học kỹ năng nghe tiếng anh của sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Hùng Vương. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Trường Đại học Hùng Vương*, 27(2), 60-69.